

Số: 58/2016/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 04 tháng 4 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 131 Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí số 10/2009/PL-UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyền số 01/2008, đăng ký kết hôn giữa anh Ngô Minh S và chị Phạm Hồng T ngày 25/02/2008 tại UBND xã N, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 81/2016/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2016.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Hồng T – SN 1982

Bị đơn: Anh Ngô Minh S – SN 1980

Cùng ĐKKHKT và trú tại: phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Hồng T và anh Ngô Minh S có 01 con chung là Ngô Hoàng Q, sinh ngày 12/10/2009. Anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị Phạm Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ngô Minh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng tính từ tháng 04/2016 đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Ngô Minh S được quyền đi lại, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị cùng xác nhận không có tài sản chung, nhà ở chung.

- Về nợ: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay.

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu cả 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 200.000đ tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/03603 ngày 24 tháng 3 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKS ND Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- UBND P.N, BTL, HN.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THẨM PHÁN**

Tổng Quốc Thanh